

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 663/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

– *Người yêu cầu*: Chị **Nguyễn Thị Thùy TR**, sinh năm 1992.

– *Người yêu cầu*: Anh **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu 14, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy TR và anh Bùi Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy TR và anh Bùi Văn Đ mỗi người phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006072 ngày 17/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị TR và anh Đ đã nộp xong.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày **25 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.**

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy TR và anh Bùi Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy TR và anh Bùi Văn Đ mỗi người phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006072 ngày 17/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị TR và anh Đ đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND H.Long Thành;
- THADS H.Long Thành;
- UBND xã A ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thanh Hoa**